

Bản án số: **125** /2022/HNGĐ-ST.

Ngày: 16/9/2022.

V/v: “Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Dũng

2. Bà Hà Thị Kim Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Từng - Thư ký TAND huyện Hòn Đất.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 276/2022/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST -HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2022/QĐST-DS, ngày 31/8/2022 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 01/01/2001 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố M, thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

2/ Bị đơn: Anh Nguyễn Tâm H1, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy H trình bày như sau:*

Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1 tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau. Năm 2018 được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống nhưng không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới, cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc và có được 01 người con chung, thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Nguyễn Tâm H1 không chăm lo cho vợ con, làm được bao nhiêu ăn xài bấy nhiêu không đưa tiền để sinh hoạt chung gia

đình. Mặc dù chị có khuyên nhủ nhưng anh H1 không nghe, cuối năm 2020 chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1 không còn sống chung với nhau, hiện tại cuộc sống của ai người đó tự lo , không còn quan tâm , chăm sóc nhau nữa nên chị Nguyễn Thị Thúy H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung sau:

- *Về hôn nhân* : Không công nhận vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1.

- *Về con chung* : Quá trình sống chung chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1 có 01 người con chung là Nguyễn Thanh G, sinh ngày 25/5/2020, hiện đang do chị Nguyễn Thị Thúy H nuôi dưỡng, ly hôn chị Nguyễn Thị Thúy H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh G cho đến tuổi trưởng thành , không yêu cầu anh Nguyễn Tâm H1 cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Thúy H trình bày quá trình chung sống không có tài sản chung và không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị Nguyễn Thị Thúy H không trình bày và không có yêu cầu gì thêm.

* *Quá trình tố tụng Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án số 276/TB- TLVA ngày 23/6/2022, thông báo phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số 302/2022/TB-TA, ngày 01/7/2022, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số 08/TB-TA, ngày 18/7/2022 cho anh Nguyễn Tâm H1 hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự , nhưng anh Nguyễn Tâm H1 không có bản khai trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai.*

* Tại phiên tòa , kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất , tỉnh Kiên Giang phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng và nội dung vụ án như sau:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đúng và đầy đủ các quy định về thủ tục tố tụng được quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn được Tòa án tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng vắng mặt không tham gia tố tụng là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ và diễn biến công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân : Không công nhận quan hệ giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1 là vợ chồng.

Về con chung: chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1 có 01 người con chung là cháu Nguyễn Thanh G, sinh ngày 25/5/2020, hiện nay đang do chị Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng, ly hôn chị Nguyễn Thị Thúy H yêu cầu được tiếp tục nuôi con cho đến tuổi trưởng thành, cháu Nguyễn Thanh G dưới 36 tháng tuổi, anh H1 không có ý kiến phản đối do đó yêu cầu được nuôi con của chị Nguyễn Thị Thúy H là có cơ sở chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung : Chị Nguyễn Thị Thúy H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Nguyễn Tâm H1 vắng mặt không có lời khai nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Thúy H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Thúy H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tâm H1; Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Hòn Đất theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về tố tụng*: anh Nguyễn Tâm H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án*:

[3.1] *Về hôn nhân* : chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1 sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 2017, không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật . Tại giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số 280/UBND-XNTTHN, ngày 17/8/2022 của Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xác nhận tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thúy H là “chưa đăng ký kết hôn với ai”.

Hội đồng xét xử nhận thấy chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1 chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 14 luật hôn nhân gia đình năm 2014. Tại khoản 1 Điều 14 luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn chung sống với*

nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng”. Như vậy, việc chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1 sống chung với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn với nhau là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 53 luật hôn nhân gia đình năm 2014, không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1 là vợ chồng.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H trình bày quá trình chung sống với anh Nguyễn Tâm H1 có 01 người con là cháu Nguyễn Thanh G, sinh ngày 25/5/2020 hiện đang do chị Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng, ly hôn Nguyễn Thị Thúy H yêu cầu được tiếp tục được nuôi con, anh Nguyễn Tâm H1 không có ý kiến phản đối, cháu G dưới 36 tháng tuổi do đó yêu cầu nuôi con của chị Nguyễn Thị Thúy H được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H xác định đủ điều kiện để nuôi con nên không yêu cầu anh Nguyễn Tâm H1 cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Nguyễn Tâm H1 không có ý kiến về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Thúy H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Các Điều 227; 228; 266; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 14;15; 53; 58; 81,82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Tâm H1 là vợ chồng.

2. Về quan hệ con chung : Giao cháu Nguyễn Thanh G, sinh ngày 25/5/2020 cho chị Nguyễn Thị Thúy H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi)

Anh Nguyễn Tâm H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H xác định đủ điều kiện để nuôi con chung nên không yêu cầu anh Nguyễn Tâm H1 cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung : Chị Nguyễn Thị Thúy H xác định không có tài sản chung và nợ chung , không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thúy H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0008006 ngày 07/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất , tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Nguyễn Thị Thúy H đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho chị Nguyễn Thị Thúy H biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Tâm H1 vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- *TA tỉnh Kiên Giang;*
- *VKS nhân dân huyện Hòn Đất;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ./*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Phúc